TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày 16/7/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ – TỈNH HƯNG YÊN
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Thuật và ông Vũ Minh Đón.

***-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, mở phiên sơ thẩm công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/ HSST ngày 01 tháng 6 năm 2018, đối với:

1/ Các bị cáo:

1.1. **Lê Văn T**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi sinh và cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Lê Văn L, sinh năm 1971 và bà Tràng Thị D, sinh năm 1978; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

1.2. **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi sinh sống: Thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 và bà: Lê Thị Tr, sinh

năm 1966; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; vợ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi đi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2.Những người bị hại*:*

2.1.Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1969 (có mặt)

2.2.Bà Phạm Thị H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.2.Anh Lê Văn Lức, sinh năm 1971 (có mặt)

Trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3. **Những người làm chứng:**

3.1. Anh Nguyễn Tường Th, sinh năm 1970 (vắng mặt)

3.2.Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.3. Anh Hồ Thế L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ph, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3.4. Chị Xa Thị Th, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn H, xã Th, huyện B, tỉnh Hải Dương.

3.5. Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt)

3.6. Chị La Quỳnh Nh, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

3.7. Anh Hoàng Xuân H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

3.8. Chị lê Thị L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

3.9. Anh Lê C, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

3.10. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.11. Anh Lê Văn L, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.12. Chị Nguyễn Thị Châu G, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Nh, xã Tr, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

3.13. Anh Lê Văn D, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

3.14. Anh Trần Mạnh Tr, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 14, TT Yên B, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

3.15. Anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

3.16. Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi đăng ký HK: Thôn 10 M, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

3.17. Chị Lê Thị Hồng L, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/8/2016 tại quán Karaoke Lan Hương của gia đình ông Lê Xuân Đ và bà Phạm Thị H ở thôn Y, xã G, huyện Y, có hai nhóm khách hát karaoke gồm: Nhóm của Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ hát tại phòng hát tầng một và nhóm của Vũ Văn Th, Trần Mạnh Tr, La Quỳnh Nh, Trần Anh Đ cùng ở tỉnh Y và Nguyễn Khắc Đ, Hoàng Xuân H, Lê C, Hồ Thế L, Lê Thị L cùng ở tỉnh Ngh, Xa Thị Th ở tỉnh Hải Dương; Nguyễn Thị Hồng L ở tỉnh Phú Thọ; hát tại phòng hát tầng hai. Trong quá trình hát, Vũ Văn Th có mời Nguyễn Văn Đ giao lưu, uống bia cùng nhóm của Th ở phòng hát tầng hai, rồi giữa Th và Đ xảy ra mâu thuẫn, xô sát cãi nhau ở khu vực cầu thang từ tầng hai xuống tầng một. Đ chạy về phòng hát nói với Lê Văn Th "Anh vừa bị mấy thằng chó nó đánh". Th đi ra khu vực cầu thang lấy cây chổi lau nhà có cán bằng Inox vụt về phía Th nhưng không trúng, Th tiếp tục lấy dao gọt hoa quả ở quầy lễ tân gần đó chém về phía Th, Th giơ tay trái lên đỡ thì bị chém trúng cánh tay trái bị thương chảy máu. Ông Lê Xuân Đ vào can ngăn, Th đã bỏ chạy lên khu vực chiếu nghỉ cầu thang tầng hai. Nguyễn Văn Đ và Lê Văn Th cầm một số vỏ chai bia và cốc nhựa ném từ dưới lên, thì Vũ Văn Th hô "Đánh bỏ mẹ chúng nó đi" rồi cùng H, C, Tr ném những vỏ chai bia về phía Đ và Th đang đứng ở dưới tầng một, nhưng không ai bị thương tích gì. Đ và Th bỏ chạy ra phía bên ngoài cửa ra vào bằng kính cường lực của quán, nhóm của Vũ Văn Th, Trần Mạnh Tr, Nguyễn Khắc Đ, Trần Văn H đuổi theo ra đến gần cửa ra vào, thì bị Đ và Th dùng gạch, cục bê tông, vỏ chai bia… ném từ ngoài vào làm vỡ cửa kính quán, không có ai bị thương, rồi Đ và Th bỏ chạy ra đường 381 mỗi người một hướng. Thấy vậy, H cầm gạch đuổi theo để đánh Th, nhưng Th chạy thoát, nên H không đánh được. Còn Tr và Th đuổi theo Đ, đến trước cửa quán bán hàng ăn của gia đình anh Nguyễn Văn Th ở ngay sát bên phải nhà ông Lê Xuân Đ, thì Đ bị ngã. Tr dùng cốc nhựa cứng và bát sứ ở quán bán hàng ăn của gia đình anh Th ra ném và đập vào người Đ. Th cũng lấy một bát sứ ở quán bán hàng ăn của gia đình anh Th ném vào người Đ, Nguyễn Khắc Đ chạy ra dùng cán chổi lau nhà lấy ở quán nhà ông Đ

vụt vào người Đ. Sau đó, được ông Đ và mọi người can ngăn, nên Th, Tr và Đ không đánh Đ nữa. Nguyễn Văn Đ bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa Phố Nối sơ cứu, sau đó chuyển cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108, còn Vũ Văn Thắng bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện Xanh Pôn.

Tài sản của gia đình ông Đ, bà H bị hư hỏng 01 ti vi treo trên tường tầng 1; 01 cánh cửa kính cường lực bên trái (theo chiều từ ngoài đi vào trong quán) và 01 ô kính trắng phía trên cửa cường lực.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ tiến hành khám nghiệm hiện trường và tạm giữ một số đồ vật liên quan, như: 01 con dao dài 28cm, bản rộng 04cm, chuôi gỗ dài 13cm; 01 dao gọt hoa quả dài 20cm, lưỡi dao dài 12cm, chuôi bằng nhựa mầu đen dài 08cm; 01 đoạn ống kim loại dài 110cm, đường kính 2,5cm, một đầu gắn nhựa dài 10cm; một số mảnh kính vỡ, cục vữa vôi; 01 kéo dài 18cm, chuôi nhựa màu đỏ; 01 viên gạch đặc mầu đỏ kích thước 20cm x 10cm x 05cm dính vữa, bị sứt mẻ góc cạnh; 03 bát sứ, 03 cốc nhựa.

Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Mỹ kết luận: 01 ti vi nhãn hiệu LG-42 inch đã cũ bị vỡ, rạn nứt, lõm màn hình không sử dụng được, thiệt hại 3.200.000 đồng; 01 cánh cửa cường lực đã qua sử dụng bị vỡ hoàn toàn thiệt hại 2.386.100đồng; 01 ô kính trắng thiệt hại 112.000đ.

Quá trình điều tra chưa xác định được ai ném trúng tivi, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Lê Văn Th cố ý gây thương tích cho Vũ Văn Th và hành vi của Vũ Văn Th, Trần Mạnh Tr và Nguyễn Khắc Đ cố ý gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ, được khởi tố điều tra giải quyết bằng những vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho ông Lê Xuân Đ và bà Phạm Thị H số tiền 10.000.000đ. Gia đình Đ đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-YM, ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Cả hai bị cáo cùng khai nhận khi chạy ra đến cửa hai bị cáo nhặt viên gạch và cục bê tông ném về phía trong nhà, mục đích ném nhóm của thắng, nhưng do cửa kính cường lực đóng nên đã làm vỡ một cánh bên trái và một ô kính phía trên, đối với đơn

xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự do các bị cáo làm mang đến xin chữ ký của vợ chồng ông Đ, vì muốn nhẹ tội nên các bị cáo ghi số tiền nhà ông Đ sửa cửa kính là 1.850.000đ, còn thực tế số tiền bao nhiêu các bị cáo không biết, cả hai bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt.

Ông Lê Xuân Đ có ý kiến: Cửa kính cường lực và ô kính phía trên cửa là do hai bị cáo ném vỡ, gia đình ông làm mới hết 4.700.000đ, không phải 1.850.000đ như trong đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự mà ông đã ký cho các bị cáo, gia đình ông đã nhận đầy đủ tiền bồi thường, ông không yêu cầu hai bị cáo bồi thường gì khác, ông đề nghị HĐXX. giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ đề nghị HĐXX. tuyên bố bị các bị cáo Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt cả hai bị cáo mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên*: Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại biên bản hỏi cung bị can bút lục 388 – 390 bị cáo Đ khai nhận khi chạy ra ngoài cửa quán bị cáo và Th nhặt gạch, cục bê tông ném về phía nhóm của Th ở trong quán làm vỡ cửa kính cường lực và ô kính, tại bản tự khai và biên bản hỏi cung bị can từ bút lục 346 -352 Th khai nhận khi cùng Đ chạy ra ngoài cửa quán thì Th, Đ nhặt gạch và cục bê tông nhỏ ném về phía nhóm của Th đang ở trong quán không biết có trúng ai không, chỉ thấy trúng vào cửa kính cường lực, như vậy lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều

tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người bị hại và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy HĐXX. có đủ căn cứ kết luận, vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 07/8/2016 sau khi xô xát với nhóm của Th ở trong quán cà phê Hương Lan thì bị cáo Th, Đ chạy ra ngoài cửa quán cầm gạch và cục bê tông ném về phía nhóm của Th đang đứng phía trong làm vỡ một cánh cửa kính cường lực và 01 ô cửa kính phía trên của quán cà phê Hương Lan do vợ chồng ông Đ, bà H làm chủ. Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 18/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mỹ kết luận, tổng thiệt hại cánh cửa kính cường lực và ông kính là 2.498.100đ, các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho các bị cáo so với tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng hướng có lợi cho các bị cáo, nên HĐXX. áp dụng Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 để lượng hình đối với các bị cáo. Do vậy, bản cáo trạng số 44/CT-VKS-YM, ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1/ "*Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, đây là lần đầu phạm tội của hai bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa người bị hại đề nghị HĐXX. giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do vậy cả hai bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tôi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, là một khách thể của pháp luật hình sự, các bị cáo không chủ định làm hư hỏng tài sản nhà ông Đông, cả hai đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tự rèn luyện bản thân, không gây nguy hiểm cho xã hội, nên HĐXX. xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo thì cũng đủ điều kiện để các bị cáo trở thành những người biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này hai bị cáo là đồng phạm với nhau, nhưng là đồng phạm giản đơn, vì các bị cáo không có bàn bạc gì mà chỉ bột phát thực hiện, cả hai bị cáo cùng là người thực hành, cùng cầm gạch, cục bê tông ném vào cửa kính, nhưng bị cáo Th ném trước, ném nhiều hơn bị cáo Đ, do vậy bị cáo Th phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Đ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác, do vậy HĐXX. không đặt ra xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung, HĐXX. áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[8] Đối với chiếc tivi của gia đình ông Lê Xuân Đ do chưa xác định được người thực hiện hành vi làm hư hỏng nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra là đúng pháp luật.

[9] Đối với hành vi của Lê Văn Th cố ý gây thương tích cho Vũ Văn Th và hành vi của Vũ Văn Th, Trần Mạnh Tr và Nguyễn Khắc Đ cố ý gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ đã bị khởi tố điều tra ở vụ án khác, nên trong vụ án này không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng thu giữ đã được giải quyết ở vụ án khác, do vậy nay không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

2/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điều 17, 58, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 32; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo, phạt bị cáo Lê Văn Thịnh 11.000.000đ (mười một triệu đồng), bị cáo Nguyễn Văn Đà 10.000.000đ (mười triệu đồng).

3/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4/ Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Lê Văn Th và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt được tính từ ngày tuyên án ; người vắng mặt được tính từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Những người bị hại;
- những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS dân sự huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Xuân Quỳnh